LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ TỈNH QUẢNG NGÃI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 671 /KH-LMHTX	*Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 11 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 *(sau đây gọi tắt là Chương trình)* được phê duyệt tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh và đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh tại Công văn số 1428/BDT-CSDT ngày 04/11/2024, Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2024

I- CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Thuận lợi

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh trong triển khai thực hiện Chương trình;

- Sự quan tâm, hỗ trợ và phối hợp của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương. Cán bộ quản lý và thành viên các hợp tác xã (HTX) thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi bước đầu đã có sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, thay đổi tư duy tiếp cận các nội dung, Tiểu dự án, Dự án thuộc Chương trình;

- Đây là năm thứ 3 thực hiện Chương trình, trên cơ sở nguồn vốn được giao và các quy định hiện hành của Nhà nước, Liên minh Hợp tác xã tỉnh đã hỗ trợ phù hợp với nhu cầu của từng HTX góp phần nâng cao nhận thức cho các HTX, các HTX dần chuyển đổi từ phương thức sản xuất nhỏ lẻ sang liên kết phát triển sản xuất. Nhiều HTX đã khai thác được lợi thế về điều kiện đất đai, sản phẩm đặc trưng để phát triển.

2. Khó khăn

- Việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN còn chậm, nhiều vướng mắc, đặc biệt là Tiểu dự án 2 của Dự án 3 có nhiều nội dung quy định tại nhiều văn bản của Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ khác nhau, gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện;

- Số lượng HTX miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi chưa nhiều, đa phần mới thành lập, chưa định hướng được chiến lược kinh doanh cũng như nhu cầu hỗ trợ để phát triển sản xuất;

- Đội ngũ cán bộ quản lý và thành viên của các HTX phần lớn nhút nhát,

chưa chủ động tìm kiếm và tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ, chưa mạnh dạn trong việc quảng bá, giới thiệu và kết nối tiêu thụ sản phẩm. Đặc biệt là việc ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh và bán hàng trên các sàn thương mại điện tử, nền tảng số…

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình

1.1. Mục tiêu

- HTX phát triển cả về quy mô và chất lượng, phần lớn HTX thành lập mới đáp ứng nhu cầu của các thành viên;

- Các HTX đã ứng dụng Chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh, bán hàng (HTX NN&DV Sơn Liên, HTX SXNLN&TMDV Sơn Bua, HTX NN&DL Thảo nguyên Bùi Hui, HTX NLN Đoàn Kết...);

1.2. Chỉ tiêu

- Khoảng 60% cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, thành viên của HTX vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi được tập huấn nâng cao năng lực về quản trị sản xuất, kinh doanh, ứng dụng công nghệ số vào sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Qua các chuyến học tập thực tế về nâng cao năng lực vận hành thương mại điện tử trong bán hàng trên nền tảng số, phần lớn các HTX đã áp dụng vào việc quảng bá, giới thiệu và kết nối tiêu thụ sản phẩm.

2. Về thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung của Chương trình

a) Kết quả thực hiện Tiểu dự án 2 của Dự án 3

- Năm 2024, từ nguồn vốn Ngân sách Trung ương phân bổ tại Tiểu dự án 2 của Dự án 3, Liên minh Hợp tác xã tỉnh đã tiếp nhận hồ sơ của 07 dự án đề nghị hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị. Trên cơ sở đó, Liên minh Hợp tác xã tỉnh đã làm văn bản trình Ban Dân tộc tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định và phê duyệt dự án theo Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định và ủy quyền thông báo và phê duyệt các dự án, kế hoạch liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc các CTMTQG trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 31/7/2024, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi nhận được Công văn số 902/BDT-CSDT của Ban Dân tộc tỉnh về việc thẩm định và phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị do Liên minh Hợp tác xã tỉnh trình. Theo đó, Ban Dân tộc tỉnh cho rằng tại điểm b khoản 3 Mục III Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ và tại dấu + thứ 4 của tiết b1 điểm b khoản 3 Mục III Phần B Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTD và MN tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh quy định *"Với các địa phương có thể mạnh trong phát triển nguồn nguyên liệu, có điều kiện phát triển sản xuất, căn cứ vào tình hình thực tế,* ***Ủy ban nhân dân cấp huyện*** *lựa chọn để hỗ trợ các dự án*

phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị do các tổ chức kinh tế và người dân trong vùng cùng tham gia thực hiện."; đồng thời tại dấu dấu + thứ 5 của tiết b1 điểm b khoản 3 Mục III Phần B cũng quy *định "Phân công thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ban, ngành hướng dẫn thực hiện.* ***UBND cấp huyện tổ chức thực hiện nội dung trên địa bàn****; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất. Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh Quảng Ngãi thực hiện cho vay vốn tín dụng chính sách theo quy định hiện hành"*, không giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh thực hiện nên Ban Dân tộc tỉnh không tổ chức thẩm định các dự án.

- Ngày 30/7/2024, Liên minh Hợp tác xã tỉnh đã ban hành Công văn số 410/LMHTX-CSHT gửi Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình MTQG giai đoạn 2021 – 2025 về việc đề nghị tháo gỡ vướng mắc thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 3 của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Sau đó, Văn phòng Chính phủ đã có Phiếu chuyển số 2006/PC-VPCP gửi UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi đề nghị tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 3 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Ngày 15/8/2024, UBND tỉnh Quảng Ngãi có Công văn số 4383/UBND-KGVX gửi Ban Dân tộc tỉnh về việc giải quyết nội dung đề nghị của Liên minh Hợp tác xã tỉnh. Theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan nghiên cứu, giải quyết theo thẩm quyền quy định. Vì vậy, các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, Liên minh Hợp tác xã tỉnh đang chờ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hướng dẫn của các Sở, ngành liên quan.

- Từ nguồn vốn phân bổ tại ngân sách tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi đang thực hiện việc hỗ trợ cho phí thiết kế bao bì, nhãn mác xây dựng thương hiệu sản phẩm cho HTX nông nghiệp Công nghệ cao Trà Bồng. kinh phí dự kiến là 98 triệu đồng.

b) Kết quả thực hiện Tiểu dự án 2 của Dự án 10

Thực hiện nội dung Tiểu dự án 2 của Dự án 10 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2023, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, nhiệm vụ do UBND tỉnh giao và Chương trình công tác năm 2024, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai các nhiệm vụ sau:

- Ban hành Kế hoạch số 291/KH-LMHTX ngày 18/6/2024 của Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi về việc tổ chức Lớp tập huấn "Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trên các kênh bán hàng của HTX bằng hình thức Video ngắn" với sự tham gia của 30 cán bộ quản lý, thành viên của 15 HTX thuộc vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi. Tổng kinh phí là 51.075.000 đồng.

- Tổ chức Đoàn công tác *(04 Lãnh đạo, cán bộ Liên minh Hợp tác xã tỉnh và 07 cán bộ quản lý HTX)* đi học tập trao đổi kinh nghiệm về bán hàng hóa, sản phẩm của HTX vùng đồng bào DTTS&MN qua Video ngắn phục vụ phát triển sản xuất tại tỉnh Yên Bái. Tổng kinh phí: 75.757.000 đồng.

- Tổ chức Lớp tập huấn nâng cao năng lực vận hành thương mại điện tử qua các kênh bán hàng của HTX bằng hình thức Livetream cho cán bộ quản lý HTX vùng đồng bào DTTS&MN, với sự tham gia của 36 cán bộ quản lý, thành viên của 18 HTX thuộc vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi. Tổng kinh phí: 53.475.000 đồng.

- Tổ chức Đoàn công tác (*04 Lãnh đạo, cán bộ Liên minh Hợp tác xã tỉnh và 10 cán bộ quản lý, thành viên HTX)* đi học tập trao đổi kinh nghiệm về bán hàng Livereeam phục vụ sản xuất cho các HTX vùng đồng bào DTTS&MN tại tỉnh Tây Ninh. Tổng kinh phí: 86.896.000 đồng.

- Tổ chức Tổ chức Lớp tập huấn "Nâng cao năng lực vận hành thương mại điện tử trên nền tảng số và các kênh trực tuyến" cho HTX vùng đồng bào DTTS&MN năm 2024, với sự tham gia của 25 cán bộ quản lý, thành viên của 15 HTX thuộc vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi. Kinh phí: 47.500.000 đồng.

- Tổ chức Đoàn công tác *(03 Lãnh đạo, cán bộ Liên minh Hợp tác xã tỉnh và 10 cán bộ quản lý HTX)* đi học tập trao đổi kinh nghiệm về Nâng cao năng lực vận hành thương mại điện tử trên nền tảng số và các kênh trực tuyến cho các HTX vùng đồng bào DTTS&MN tại tỉnh Ninh Thuận từ ngày 21/11/2024 đến ngày 23/11/2024. Kinh phí dự kiến: 25.000.000 đồng.

c) Kết quả thực hiện Tiểu dự án 3 của Dự án 10

- Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Kế hoạch số 263/KH-LMHTX ngày 10/6/2024 về việc tổ chức khảo sát nhu cầu của các HTX về thực hiện Dự án liên kết phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Kế hoạch số 519/KH-LMHTX ngày 20/9/2024 về việc tổ chức khảo sát, kiểm tra và đánh giá thực hiện chương trình mục tiêu MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2024 (Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 10).

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Sau gần 03 năm triển khai thực hiện Chương trình, bước đầu đã thay đổi nhận thức, tư duy cho cán bộ và thành viên các HTX vùng đồng bào DTTS&MN trong quá trình sản xuất, kinh doanh. Từ đó, nâng cao đời sống cho thành viên HTX, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương

- Với nội dung hỗ trợ đa dạng phù hợp với nhu cầu của từng HTX góp phần nâng cao nhận thức cho các HTX, các HTX dần chuyển đổi từ phương thức sản xuất nhỏ lẻ sang liên kết phát triển sản xuất. Nhiều HTX đã khai thác được lợi thế về điều kiện đất đai, sản phẩm đặc trưng để phát triển. Trong đó, nhiều sản phẩm đã xây dựng được nhãn mác, dán tem truy xuất nguồn gốc, giấy chứng nhận

VietGAP như: Bưởi da xanh, măng nứa rừng (HTX NN&DV Sơn Liên), cá Tầm (HTX NN&DV Sơn Tây), rượu cốt tửu chuối, chuối sấy dẻo (HTX SXNLN&TMDV Sơn Bua)… Đặc biệt, sản phẩm của một số HTX đã được Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP của tỉnh đánh giá, phân hạng đạt 3 sao như: Ớt xiêm rừng ngâm dấm, chuối hột rừng sấy khô, ổi Ryby, bưởi da xanh…

- Với các kế hoạch và chương trình cụ thể của từng Dự án, Tiểu dự án, nhiều sản phẩm từ trước đến nay sản xuất chỉ để tự cung tự cấp, hiện nay đã từng bước tham gia vào chuỗi OCOP (*Chương trình mỗi xã/phường một sản phẩm tiêu biểu*). Trong chuỗi cung ứng ấy, các HTX vùng dân tộc thiểu số đang chính là cầu nối, trung gian và đang ngày càng trở thành những địa chỉ tin cậy. Nhiều HTX đã phát triển thành công sản phẩm OCOP 3 sao, sắp tới là 4 sao gắn với bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số; kết hợp du lịch với mô hình sản xuất sản phẩm truyền thống vừa mang lại lợi ích kinh tế - xã hội, vừa góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị văn hoá độc đáo của các làng nghề truyền thống.

- Dưới nhiều hình thức hỗ trợ, các mô hình liên kết sản xuất, tổ hợp tác, HTX ngày càng phát triển về số lượng, nâng cao về sản xuất hiệu quả và tạo được những sản phẩm mang tính đặc trưng của địa phương;

- Trong môi trường lao động có tổ chức, cán bộ quản lý và thành viên HTX đồng bào DTTS từng bước thay đổi cách nghĩ cách làm, nâng cao tay nghề thông qua các yêu cầu cao hơn về chất lượng, kỹ thuật. Bên cạnh đó, với hình thức tổ chức sản xuất linh hoạt, đi từ thấp đến cao, phù hợp với trình độ quản lý của những người sáng lập, từ tổ hợp tác, HTX đã tạo ra hiệu quả tối ưu, giúp các HTX vùng đồng bào DTTS&MN phát triển bền vững;

- Thông qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng, các Hội nghị, Hội thảo, các chuyến đi học tập thực tế trong và ngoài tỉnh, ngoài tiếp thu kiến thức, kỹ năng các HTX vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh đã học tập kinh nghiệm sản xuất kinh doanh, nâng cao ý thức tự lực tự cường, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, liên kết kết nối tiêu thụ sản phẩm, dần dần tự tin hơn vào sản phẩm, cũng như khả năng của chính bản thân mình.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương còn chồng chéo, nhiều khi không đồng nhất dẫn đến cách hiểu quy định pháp luật khác nhau và không thể thực hiện nhiêu nội dung của các Tiểu dự án, Dự án.

- Các Dự án, Tiểu Dự án và nội dung của Chương trình MTQG rất đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức triển khai trong khi quy mô các công trình, các nội dung chính sách lại nhỏ, được quy định với nhiều định mức, nhiều chính sách khác nhau dẫn tới những thách thức trong quá trình tổng hợp, hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình.

- Công tác huy động và sử dụng nguồn lực khác để thực hiện Chương trình rất khó khăn, không thể huy động thêm.

- Các HTX miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đa phần mới thành lập,

chưa định hướng được chiến lược kinh doanh cũng như nhu cầu hỗ trợ để phát triển sản xuất. Quy mô nhỏ lẻ, manh mún, công nghệ sản xuất, máy móc, thiết bị còn lạc hậu; thiếu cơ sở hạ tầng sản xuất, kinh doanh; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, trình độ quản lý còn hạn chế, thiếu thông tin thị trường và khả năng kết nối cung cầu công nghệ, thương mại;

- Đội ngũ cán bộ cơ sở của các HTX còn hạn chế về năng lực, thiếu đồng bộ về công nghệ, máy móc trang thiết bị phục vụ sản xuất, kết hợp với điều kiện tự nhiên trên địa bàn có nhiều chia cắt, thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, biến đổi khí hậu... Vì vậy việc phát triển sản xuất kinh doanh nhiều khó khăn, thách thức.

- Việc phát triển kinh tế tập thể, HTX vùng đồng bào DTTS &MN của tỉnh đã được các địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện, song chưa phát triển ở miền núi của tỉnh, nhiều HTX do chính quyền địa phương chỉ đạo thành lập để đáp ứng tiêu chí số 13 trong Nông thôn mới nên chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới.

- Việc triển khai mô hình gắn sản xuất với chế biến, kết nối thị trường, tạo chuỗi giá trị, gia tăng giá trị nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế và phù hợp với đặc thù của các địa phương vùng đồng bào DTTS & MN bước đầu đã được hình thành, song còn nhiều khó khăn do đây là cách làm mới, các địa phương và HTX còn lúng túng, thành viên các HTX chưa nỗ lực quyết tâm tham gia thực hiện.

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2025

I- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh phát triển HTX cả về quy mô và chất lượng, các HTX thành lập mới phải xuất phát từ nhu cầu của các thành viên HTX, rà soát, vận động giải thể các HTX hoạt động không đúng mục đích, không hiệu quả (HTX do chính quyền địa phương hỗ trợ thành lập để đáp ứng Tiêu chí số 13 trong Bộ Tiêu chí NTM);

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hợp tác theo định hướng phát triển bền vững; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên phát triển HTX gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; mở rộng quy mô, thu hút nông dân, người sản xuất, kinh doanh nông nghiệp tham gia, đưa HTX trở thành mô hình kinh tế - xã hội quan trọng ở khu vực nông thôn; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng; tăng thu nhập cho người nông dân; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo điều kiện, động lực thu hút đầu tư, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới;

- Tìm kiếm đối tác để hỗ trợ các HTX liên kết phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị quy mô lớn, sản phẩm HTX được bao tiêu toàn bộ đầu ra với giá cả ổn định, liên kết tiêu thụ sản phẩm, phấn đấu đấu sản phẩm HTX vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi phát triển rộng rãi ra thị trường ngoài tỉnh và hướng đến xuất khẩu;

- Tiếp tục rà soát, nắm bắt nhu cầu thực tế của các HTX để thực hiện hỗ trợ

từ nguồn vốn Chương trình đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

2. Chỉ tiêu

- Năm 2025 số lượng HTX vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi hoạt động đạt loại tốt, khá chiếm từ 60% trở lên;

- Hướng dẫn, hỗ trợ từ 10 đến 12 HTX vùng đồng bào DTTS&MN tiếp cận nguồn vốn từ Chương trình để đầu tư phát triển;

- Hướng dẫn hỗ trợ xây dựng ít nhất từ 05 đến 07 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị quy mô tối thiểu từ 500 triệu đồng đến 01 tỷ đồng/01 dự án;

- Hướng dẫn xây dựng mô hình HTX điển hình hoạt động hiệu quả, có nhiều thành viên tham gia; doanh thu bình quân/HTX đạt từ 500 đến 700 triệu đồng/năm trở lên; phù hợp với điều kiện, yêu cầu sản xuất kinh doanh ở mỗi địa phương, lĩnh vực, ngành hàng;

- Mở rộng số lượng thành viên, quy mô kinh doanh, thông qua các hình thức liên kết, hợp tác giữa các HTX; vận động từ 40 - 45% tổng số hộ nông, lâm, ngư nghiệp tham gia thành viên HTX;

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phấn đấu có trên 50% HTX ứng dụng công nghệ cao, gắn phát triển sản xuất với chuỗi giá trị sản phẩm;

- Có khoảng 30% cán bộ quản lý HTX (Ban giám đốc, thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát) được đào tạo nghề giám đốc HTX theo chương trình đào tạo; ưu tiên đào tạo lực lượng cán bộ trẻ, cán bộ là người DTTS, cán bộ nữ tham gia quản lý, điều hành HTX.

II- NỘI DUNG

1. Tiểu dự án 2 Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN.

- Hỗ trợ các HTX lập dự án liên kết phát triển sản xuất gắn với chuỗi giá trị quy mô từ 700 triệu – 01 tỷ đồng/dự án;

- Hỗ trợ cho các HTX tổ chức xây dựng và khai trương các cửa hàng trưng bày sản phẩm đặc trưng vùng miền, địa phương, sản phẩm HTX tại các huyện miền núi và thành phố Quảng Ngãi;

- Tổ chức đưa cán bộ HTX đi tham gia Hội nghị trao đổi kinh nghiệm về liên kết tiêu thụ sản phẩm, thương hiệu sản phẩm HTX phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị trong và ngoài tỉnh;

- Hỗ trợ các HTX thiết kế bao bì, nhãn mác, xây dựng thương hiệu sản phẩm, đăng ký mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc và Chứng nhận đạt tiêu chuẩn OCOP, tiêu chuẩn VietGap…;

- Tổ chức Hội chợ xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, quảng bá, trưng bày giới thiệu sản phẩm HTX, sản phẩm đặc trưng vùng miền, sản phẩm là đặc

sản của địa phương vùng đồng bào DTTS&MN;

- Tiếp tục tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho các HTX bán hàng trên các trang mạng xã hội và nền tảng số: Facebook, Tiktok, Zala…Xây dựng gian hàng trên các sàn thương mại điện tử như Shopee, Lazada, Tiki…

2. Tiểu Dự án 2 Dựa án 10: Ứng dụng công nghệ thông tin, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN.

- Hỗ trợ xây dựng Chợ sản phẩm trực tuyến

+ Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo ứng dụng Công nghệ số trong việc liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trong HTX vùng đồng bào DTTS&MN tại các huyện miền núi;

+ Phối hợp với Viện Khoa học Công nghệ và Môi trường *(trực thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam)* thực hiện những nội dung sau để đưa hàng hóa các HTX lên Chợ sản phẩm trực tuyến do Liên minh Hợp tác xã tỉnh xây dựng:

. Tổ chức tập huấn cho các HTX về nghiệp vụ giới thiệu hàng hóa lên Chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào DTTS&MN do Liên minh Hợp tác xã Việt Nam xây dựng;

. Hướng dẫn hỗ trợ các điều kiện cần thiết để các HTX vùng ĐBDTTS&MN hoàn chỉnh hình ảnh, số lượng, đảm bảo yêu cầu trước khi đưa lên Chợ sản phẩm trực tuyến;

* Hỗ trợ các HTX trong việc vận chuyển hàng hóa đến tay người tiêu dùng khi hàng hóa được bán thông qua Chợ sản phẩm trực tuyến.

- Tổ chức các Đoàn đi thực tế học tập, trao đổi kinh nghiệm về các ứng dụng công nghệ số phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm cho HTX vùng ĐBDTTS&MN tại các tỉnh miền Bắc, miền Trung, miền Nam.

3. Tiểu Dự án 3 của Dự án 10: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào taọ, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình

- Tổ chức khảo sát nhu cầu phát triển sản xuất và liên kết theo chuỗi giá trị cho các HTX vùng ĐBDTTS&MN tại các huyện Ba Tơ, Minh Long, Trà Bồng, Sơn Hà, Sơn Tây;

- Đón tiếp các Đoàn Liên minh Hợp tác xã các tỉnh về tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệp về thực hiện Chương trình, tổ chức kết nối, liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá và giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để đề ra những giải pháp phù hợp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm đảm bảo Chương trình thực hiện đúng mục tiêu, đúng tiến độ, đạt chất lượng thực hiện năm tiếp theo.

III- KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Năm 2025 tổng vốn được giao là: 1.434 triệu đồng. Trong đó:

Tiểu Dự án 2, Dự án 3: 1.346 triệu đồng (NSTW: 1.171 triệu đồng, ngân

sách tỉnh: 175 triệu đồng).

Tiểu dự án 3, Dự án 10: 88 triệu đồng (NSTW: 76 triệu đồng, NST: 12 triệu đồng).

(Tại Công văn số 1576/UBND-KGVX ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Thông báo dự kiến mức vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025)

- Đề xuất bố trí nguồn kinh phí tại Tiểu Dự án 2, Dự án 10: 800 triệu đồng.

IV- GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Rà soát, nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh phát triển;

- Tiếp tục rà soát, nắm bắt nhu cầu của các HTX để thực hiện hỗ trợ đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng quy định của Nhà nước;

- Tìm kiếm các mô hình chuyển đổi số có hiệu quả để giới thiệu và hỗ trợ các HTX áp dụng mô hình;

- Đẩy mạnh tuyên truyền nội dung sâu rộng của Chương trình nhằm nâng cao nhận thức cho cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, tổ chức đoàn thể và cán bộ quản lý, thành viên HTX và người DTTS nhằm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong công tác dân tộc, chích sách dân tộc, giảm nghèo vùng đồng bào DTTS, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người DTTS, nhất là hộ nghèo, cận nghèo.

- Mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho các HTX về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số, bán hàng trên các kênh thương mại điện tử, xây dựng nhãn mác, bao bì, cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu sản phẩm và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật;

- Bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của các thành viên HTX; phát huy tinh thần nỗ lực vươn lên của các thành viên HTX vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Liên minh Hợp tác xã tỉnh tiếp tục nghiên cứu các văn bản sửa đổi, bổ sung của Chính phủ và các Bộ ngành liên quan để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình thiết thực hiệu quả và đúng quy định.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi sẽ phối hợp với Ban Dân tôc, các, sở ngành liên quan, UBND các huyện và các HTX thuộc vùng đồng bao DTTS&MN trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Chương trình ngay từ đầu năm 2025, đảm bảo hỗ trợ kịp thời cho các HTX đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh;

- Yêu cầu Phòng Chính sách và Hỗ trợ thực hiện tham mưu Thường trực triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc Chương trình phối hợp công tác giữa Ban

Dân tộc tỉnh với Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025 của Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi. Kính đề nghị Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LMHTX: PCT phụ trách, các PCT; Văn phòng, Phòng CS&HT;
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH

LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN CHẤP HÀNH

Hồ Quý Nhân